

Số: 30/2024/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 05 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 44/2024/TLST-HNGĐ ngày 26/01/2024 giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Trịnh Minh H**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Ấp 1, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- **Bị đơn: Chị Trần Hồng T**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Ấp 1, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/01/2024;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/01/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trịnh Minh H, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp 1, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu và Chị Trần Hồng T, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp 1, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Minh H và Chị Trần Hồng T cùng thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trịnh Minh H và Chị Trần Hồng T thống nhất xác định chị và anh có 02 con chung tên Trịnh Thuỳ D, sinh ngày 10/6/2012 và Trịnh Thị Thanh T, sinh ngày 15/3/2003. Anh Trịnh Minh H và Chị Trần Hồng T thống nhất

giao lại em Trịnh Thuỳ D, sinh ngày 10/6/2012 lại cho Chị Trần Hồng T tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Trần Hồng T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Đối với Trịnh Thị Thanh T, sinh ngày 15/3/2003 đã khôn lớn nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trịnh Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trịnh Minh H và Chị Trần Hồng T thống nhất xác định chị và anh thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng do các bên đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định (mỗi bên phải chịu 25%). Tức là Anh Trịnh Minh H và Chị Trần Hồng T mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Anh Trịnh Minh H tự nguyện nộp thay cho Chị Trần Hồng T. Anh Trịnh Minh H đã nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng, ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo biên lai thu số 0009928 được chuyển thu án phí 150.000 đồng. Hoàn lại cho Anh Trịnh Minh H số tiền 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THA huyện Đ;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Phạm Kiều Diễm